



TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
Viện: Công nghệ Sinh học và Môi trường
Bộ môn: Công nghệ Sinh học

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần:

- **Tiếng Việt: TIẾNG ANH CHO NGÀNH SINH HỌC**
- **Tiếng Anh: ENGLISH FOR BIOLOGY**

Mã học phần: BIO3003

Số tín chỉ: 2(2-0)

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Tiếng Anh A2.1, Sinh học đại cương, Tế bào học, Di truyền học

2. Thông tin giảng viên

Họ và tên: Phạm Thị Minh Hải

Chức danh: Giảng viên, Tiến sĩ

Điện thoại: 0989073127

Email: haipm@ntu.edu.vn

Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên: E-learning.ntu.edu.vn

Địa điểm, lịch tiếp SV: Văn phòng Bộ môn Công nghệ Sinh học, Viện Công nghệ Sinh học và Môi trường. Thời gian theo lịch hẹn.

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Môn học rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng ngôn ngữ (tiếng Anh) trong chuyên ngành sinh học và công nghệ sinh học về mảng lý thuyết và thực hành nhằm tạo tiền đề cho sinh viên sử dụng được kiến thức chuyên ngành bằng tiếng Anh. Dựa trên các kiến thức cơ sở của sinh học như tế bào học, di truyền học, môi trường và biến đổi khí hậu, HP được chia thành các chủ đề tương ứng với nội dung xây dựng là các kiến thức giới thiệu mở đầu, từ đó tích lũy từ vựng cũng như luyện tập khả năng sử dụng tiếng Anh (ngữ pháp, nghe, đọc, nói) cho chuyên ngành. Ngoài ra, sinh viên cũng được trang bị kỹ năng sử dụng tiếng Anh nhằm làm việc trong phòng thí nghiệm sinh học phục vụ cho công tác thực hành thực tập cũng như du học và nghiên cứu sâu hơn sau này.

4. Mục tiêu:

- Giúp sinh viên tiếp cận với các chuyên đề trong ngành Sinh học và Công nghệ Sinh học bằng ngôn ngữ tiếng Anh, chú trọng phần đọc hiểu để sinh viên có thể khai thác các tài liệu chuyên ngành.

- Giúp sinh viên quen thuộc với tiếng Anh trong phòng thí nghiệm, viết báo cáo khoa học (ghi chú, vẽ biểu đồ, mô tả thí nghiệm, so sánh thảo luận kết quả...).
- Giúp sinh viên giao tiếp tiếng Anh có hiệu quả hơn khi thảo luận về vấn đề khoa học, cách giới thiệu bản thân, ngành nghề, có kỹ năng nghe và bước đầu xây dựng kỹ năng trình bày chuyên môn bằng tiếng Anh.

5. Chuẩn đầu ra (CLOs):

Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

a) *Biological terms/Vocabulary*: Hiểu nghĩa, phát âm được một số các từ vựng chuyên ngành

theo các nội dung:

- tế bào học (a1)
- di truyền học (a2)
- môi trường – biến đổi khí hậu (a3)
- vật dụng phòng thí nghiệm (a4)

b) *Reading comprehension*: Đọc hiểu và trả lời được các câu hỏi chuyên ngành

- tế bào học (b1)
- di truyền học (b2)
- môi trường – biến đổi khí hậu (b3)
- vật dụng phòng thí nghiệm (b4)

c) *Listening*: Nghe hiểu các cuộc đàm thoại, báo cáo về theo kiến thức chuyên ngành

- tế bào học (c1)
- di truyền học (c2)
- môi trường – biến đổi khí hậu (c3)
- an toàn phòng thí nghiệm (c4)

d) *Writing*:

- Sử dụng các ngữ pháp thông dụng vào tiếng Anh chuyên ngành (d1)
- Viết báo cáo/ tóm tắt về chuyên ngành (d2)
- Thiết kế nội dung của 1 poster hay slide thuyết trình bằng tiếng Anh (d3)

e) *Speaking*: Thảo luận chuyên môn, trình bày được các nội dung chuyên ngành

- Trả lời các câu hỏi ngắn có liên quan đến chuyên ngành (e1)
- Trình bày quy trình thí nghiệm tóm tắt (e2)
- Trình bày tóm tắt kết quả thí nghiệm mô tả dữ liệu dạng bảng/biểu đồ/hình ảnh (e3)
- Giới thiệu được bản thân (lĩnh vực yêu thích), chuyên ngành, nơi học và làm việc (e4)
- Trình bày được một nội dung khoa học đầy đủ như trong các báo cáo chuyên ngành (bài nói có slide, thuyết minh poster) (e5)

f) *Translating*: Dịch thuật được tài liệu chuyên môn

- tế bào học (f1)

- di truyền học (f2)
- môi trường – biến đổi khí hậu (f3)
- qui trình thí nghiệm (f4)

g) Tự tìm được các tài liệu tham khảo tiếng Anh bằng các từ khóa chuyên ngành
 h) Hình thành thái độ chuyên cần tự học và tự khai thác tài liệu

6. Đánh giá kết quả học tập:

STT	Hoạt động đánh giá	Hình thức đánh giá	Nhằm đạt CLOs	Trọng số
1	Đánh giá quá trình	Điểm chuyên cần/thái độ	h	10%
		Điểm kiểm tra giữa kỳ	a, b, c, d, f	20%
		Điểm thuyết trình nhóm	d, e, f	20%
2	Thi cuối kỳ	Thi kết thúc học phần: Trắc nghiệm kết hợp tự luận. Đề đóng	a-i	50%

7. Tài liệu dạy và học

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Phạm Thị Minh Hải	Bài giảng Tiếng Anh Sinh học	Cập nhật 2022	Lưu hành nội bộ	Giảng viên cung cấp	x	
2	Phạm Thị Minh Thu, Văn Hồng Cẩm	English for Biology	2017	Lưu hành nội bộ	Thư viện số ĐHNT	x	
3	Le Thanh Hien	English for Biotechnology	2008	Binh Duong University	Thư viện ĐHNT	x	
4	Sonia Asli	English for Sciene	2013	Faculté des Sciences de Gabes	Thư viện số ĐHNT	x	
5	Kiều Hữu Ảnh	English for students of biology	1998	NXB KH và KT	Thư viện ĐHNT		x
6	Nguyễn Thị Hiền	The language of chemistry, food and biological technology in English	2003	NXB KH và KT	Thư viện số ĐHNT		x

8. Kế hoạch dạy học (30 tiết lý thuyết)

Tuần	Nội dung	Nhằm đạt CLOs	Phương pháp dạy học	Nhiệm vụ của người học
1-3 (28/2-20/3)	CELLS (TẾ BÀO)			
	Biological terms	a1	Thuyết trình kết hợp nêu vấn đề và thảo luận	Thảo luận nhóm Đọc tài liệu trước khi đến lớp. Làm bài tập được giao
	Reading comprehension	b1		
	Listening	c1		
	Writing	d1		
Translating	f1			
4-6 (21/3-10/4)	GENETICS (DI TRUYỀN HỌC)			
	Biological terms	a2	Thuyết trình kết hợp nêu vấn đề và thảo luận	Thảo luận nhóm Đọc tài liệu trước khi đến lớp Làm bài tập được giao
	Reading comprehension	b2		
	Listening	c2		
	Writing	d2		
Translating	f2			
7-9 (11/4-1/5)	ENVIRONMENT (MÔI TRƯỜNG)			
	Biological terms	a3	Thuyết giảng kết hợp nêu vấn đề và thảo luận	Thảo luận nhóm Đọc tài liệu trước khi đến lớp Làm bài tập được giao
	Reading comprehension	b3		
	Listening	c3		
	Writing	d3		
Translating	f3			
10 (2/5-8/5)	Kiểm tra giữa kỳ	a, b, c, d, f		Kiểm tra giữa kỳ tại lớp
11-13 (9/5-29/5)	LABORATORY (PHÒNG THÍ NGHIỆM)			
	Biological terms	a4	Thuyết giảng kết hợp nêu vấn đề và thảo luận	Thảo luận nhóm Đọc tài liệu trước khi đến lớp Làm bài tập được giao
	Reading comprehension	b4		
	Listening	c4		
	Writing	d4		
Speaking	e2, e3			
14-15 (30/5-12/6)	PRESENTATION (THUYẾT TRÌNH)			
	Writing presentation	d, g	Hướng dẫn	Bài tập nhóm Trình bày nhóm
	Speaking presentation	e1, e4, e5		

9. Yêu cầu đối với người học:

- Thường xuyên cập nhật và thực hiện đúng kế hoạch dạy học, kiểm tra, đánh giá theo Đề cương chi tiết học phần trên hệ thống NTU E-learning lớp học phần;
- Thực hiện đầy đủ và trung thực các nhiệm vụ học tập, kiểm tra, đánh giá theo Đề cương chi tiết học phần và hướng dẫn của GV giảng dạy học phần;

Ngày cập nhật: 7/03/2022

Giảng viên

Nha Trang, ngày 7 tháng 03 năm 2022
Chủ nhiệm học phần

Phạm Thị Minh Hải

Phạm Thị Minh Thu

Trưởng bộ môn

Phạm Thị Minh Thu